

Số: /BC-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả công tác trẻ em năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021

Thực hiện Công văn số 546/SLĐTĐBXH-TEBDG ngày 05/3/2020 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện công tác trẻ em năm 2020, UBND huyện Triệu Sơn báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình kinh tế - xã hội tác động đến trẻ em và công tác trẻ em tại địa phương

Triệu Sơn là huyện bán sơn địa thuộc tỉnh Thanh Hóa. Diện tích tự nhiên 29.195,82 ha, toàn huyện có 59.428 hộ với 225.683 nhân khẩu, số lao động trong độ tuổi là 120.575 người. Trong đó lực lượng lao động nữ chiếm khoảng 50,5% lực lượng lao động toàn huyện, tỉ lệ hộ nghèo rà soát cuối năm 2020 là: 3,07%. Cơ cấu kinh tế được đẩy mạnh chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa, vì vậy cơ cấu lao động cũng chuyển dịch theo hướng giảm lao động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, tăng lao động trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ; tỷ trọng nông, lâm thủy sản chiếm 20%, giảm 2,7%; công nghiệp - xây dựng chiếm 45,1%, tăng 2,2%; dịch vụ chiếm 34,9%, tăng 0,5% so với cùng kỳ. Đào tạo nghề cho 12.901 lao động đạt 103.2% kế hoạch; giải quyết việc làm cho 17.922 lao động đạt 102,4% kế hoạch, trong đó có 431 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60,1%.

2. Những vấn đề trẻ em và công tác trẻ em phát sinh hoặc chưa được giải quyết

- Số lượng trẻ em tại địa phương: 58.650 em; số trẻ em nam: 30.034 em; số trẻ em nữ: 28.856 em.

- Số lượng trẻ em đang học nhà trẻ, mẫu giáo và các cấp học phổ thông: 38.631 em. Trong đó:

- Trẻ em đang học tại các trường mầm non và nhóm trẻ tư thục: 11.114 em;

- Trẻ em đang học tại các trường Tiểu học: 17.098 em;

- Trẻ em đang học tại các trường THCS: 10.419 em.

- Số trẻ em trong độ tuổi đi học nhưng không đến trường, phải tham gia lao động trái pháp luật: Không;

- Số trẻ em bỏ nhà đi lang thang, không có nơi cư trú ổn định: Không;

- Số lượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt: 580 em; Số lượng trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt: 3.547 em.

- Tình hình trẻ em bị xâm hại, tai nạn, thương tích

+ Tổng số trẻ em bị xâm hại: 02 em. Độ tuổi trẻ em bị xâm hại: 14-16 tuổi, bỏ rơi và hình thức khác: không.

+ Tổng số trẻ em bị tai nạn, thương tích: 4 em. Số lượng trẻ em bị tai nạn, thương tích chia theo các nguyên nhân (đuối nước: 3 em, điện giật, súc vật cắn..., nguyên nhân khác: 01 em).

+ Nhìn chung, tình hình trẻ em bị xâm hại trên địa bàn không phổ biến, hoặc có xảy ra nhưng chưa phát hiện được, không có người trình báo, tình hình tai nạn thương tích chủ yếu là do đuối nước và tai nạn giao thông. Từ số liệu thông kê hàng năm số lượng trẻ em bị đuối nước nhiều, không có dấu hiệu gia tăng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, giám sát đánh giá quyền trẻ em

- Công tác tham mưu, chỉ đạo UBND huyện Triệu Sơn đã ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo: Công văn số 577/UBND-LĐTĐ ngày 13/3/2020 Hướng dẫn công tác bảo vệ trẻ em năm 2020, Công văn số 871/UBND-LĐTĐ ngày 09/4/2020 về việc tăng cường các biện pháp bảo vệ trẻ em và phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em tại gia đình và cộng đồng.

- Công tác giám sát đánh giá quyền trẻ em thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hiện chính sách, chương trình, kế hoạch về công tác trẻ em, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm quyền trẻ em, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm của các cơ quan đơn vị, tổ chức, cá nhân. Luôn quan tâm đến công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đặc biệt là những khiếu nại, tố cáo liên quan đến thực hiện quyền trẻ em.

- Mặt trận Tổ quốc huyện đã phối hợp với các phòng, ban, ngành đoàn thể đã tổ chức kiểm tra giám sát 12 cuộc tại các bếp ăn bán trú của các trường Tiểu học, và các điểm trường mầm non trên địa bàn huyện.

- Công an huyện đã kịp thời vào cuộc điều tra, xử lý các vụ việc vi phạm pháp luật xảy ra trên địa bàn huyện, kịp thời báo cáo cấp trên để điều tra truy tố theo quy định của pháp luật.

- Đoàn giám sát của tỉnh về kiểm tra giám sát thực hiện Luật trẻ em năm 2016 trên địa bàn huyện Triệu Sơn.

2. Việc đảm bảo quyền được chăm sóc vệ cho trẻ em

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi từ 14,8% vào năm 2019, dự kiến thực hiện nay của huyện năm 2020 đạt 14% đạt chỉ tiêu đề ra.

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở trẻ em dưới 5 tuổi từ 22,5% vào năm 2019 và dự kiến thực hiện nay của huyện năm 2020 ước đạt 21,5% đạt chỉ tiêu đề ra.

- 100% trạm y tế xã có nữ hộ sinh hoặc y sĩ sản nhi.

- Chi thường xuyên trong lĩnh vực y tế năm 2020 (*bảo hiểm y tế, tiêm chủng mở rộng, chăm sóc sức khỏe sinh sản và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em*): 23.574,5 triệu đồng.

- Tăng tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi và có hội phát triển lên 100% vào năm 2020.

- Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt xuống dưới 5% vào năm 2020; năm 2018 huyện còn 6,85%.

3. Việc đảm bảo chính sách giáo dục cho trẻ em

- Tỷ lệ trẻ em đi học mẫu giáo đúng tuổi tại cơ sở giáo dục mầm non: 95,3%.

- Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở bậc tiểu học là 100% và bậc trung học là 97,6%. Trong đó đặc biệt quan tâm đến trẻ em khuyết tật.

- Chi thường xuyên trong lĩnh vực giáo dục (*các khoản chi thường xuyên dành cho giáo dục trẻ em: cấp mầm non, tiểu học và trung học cơ sở thông qua Phòng Giáo dục và Đào tạo*): 22.493 triệu đồng.

- Phối hợp với các nhà trường đưa nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em vào chương trình chính khóa ở các trường học và sinh hoạt đoàn, đội; tổ chức hoạt động ngoại khóa tại sân trường, tổ chức các hội thi.

4. Việc đảm bảo quyền tham gia cho trẻ em

Phối hợp với các cơ quan chức năng tuyên truyền, phổ biến các quy định về bảo vệ trẻ em trong Luật trẻ em và các văn bản pháp luật có liên quan để Luật trẻ em và các quy định được triển khai thực hiện có hiệu quả. Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, đặc biệt về phòng ngừa xâm hại tình dục và bạo lực đối với trẻ em cho cha, mẹ, các thành viên gia đình, giáo viên, người chăm sóc trẻ, người trực tiếp làm việc với trẻ em. Bảo đảm quyền tham gia của trẻ em trong việc ban hành các chính sách phát triển kinh tế xã hội và các văn bản liên quan đến quyền trẻ em trên địa bàn huyện.

Hàng năm các phòng, ban thuộc cơ quan huyện thường xuyên phối hợp trong công tác tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Trẻ em như Luật trẻ em, Công ước Quốc tế về quyền trẻ em, Nghị định

56/2017/NĐ-CP, các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em cùng các hoạt động Tháng hành động vì trẻ em, diễn đàn trẻ em, Tết Trung thu diễn ra tại địa phương với trên 50 tin bài, 120 lượt băng zôn, cấp 10.000 tờ rơi tuyên truyền về các biện pháp ngăn ngừa và bảo vệ trẻ em.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với Công an huyện, phòng Tư pháp, phòng Giáo dục - Đào tạo, các ngành đoàn thể cấp huyện và UBND các xã, thị trấn, các trường học thực hiện lồng ghép tuyên truyền Luật trẻ em theo cụm, theo thôn, xóm, khu dân cư.

5. Công tác văn hóa, thông tin, thể thao, du lịch cho trẻ

Đoàn thanh niên đẩy mạnh các hoạt động thể dục, thể thao rèn luyện sức khỏe, tổ chức giải bóng đá truyền thống “Thiếu niên - Nhi đồng” cho các thôn, xóm tham dự; ngoài ra còn kết hợp với các ngành liên quan tổ chức nhiều hoạt động vui chơi giải trí đa dạng và phong phú cho trẻ em như: Hội diễn văn nghệ, Ngày Hội tuổi thơ làm theo lời Bác, Hội thi tiếng hát hoa phượng đỏ, Hội khỏe phù đồng, cắm trại trong dịp hè thu hút hàng ngàn trẻ em tham gia.

Đoàn Thanh niên Công Sản Hồ Chí Minh huyện phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể và các xã, thị trấn trên địa bàn tổ chức vui trại hè cho các cháu thiếu nhi. 34/34 xã, thị trấn tổ chức vui chơi trại hè cho các em thiếu nhi trong dịp hè, Tết trung thu đã thu hút đông đảo thanh thiếu niên tham gia. Số xã, thị trấn có điểm vui chơi dành cho trẻ em đạt tiêu chuẩn lên 95% vào năm 2020; năm 2019 huyện đạt 83%.

6. Các hoạt động dự án, chương trình, mô hình hợp tác quốc tế hoặc vận động xã hội.

- Phối hợp với Quỹ Bảo trợ trẻ em Thanh Hóa trao 10 xe đạp của Công ty TNHH Bảo hiểm Bảo Việt tổ chức trao tặng cho các cháu là học sinh giỏi có hoàn cảnh khó khăn trị giá 1,7 triệu đồng/xe.

- Tiếp tục huy động các đơn vị, cá nhân đóng góp vào quỹ bảo trợ trẻ em huyện Triệu Sơn.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. So sánh kết quả, hiệu quả so với cùng kỳ năm 2020

Công tác bảo vệ chăm sóc, giáo dục trẻ em trong năm đã đạt được kết quả cao là có sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền, các ngành đoàn thể quan tâm chỉ đạo thực hiện, các cấp, các ngành đã nhận thức rõ được tầm quan trọng việc thực hiện Luật Trẻ em, có sự đầu mối, phối hợp để triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, việc đảm bảo các quyền được chăm sóc, bảo vệ cho trẻ em được quan tâm, đầu tư, việc thực hiện

các mục tiêu về trẻ em trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội nhiều chỉ tiêu đạt cao.

2. Những tồn tại, hạn chế.

2.1. Tồn tại, hạn chế.

- Một số cấp ủy, chính quyền cơ sở tại một số thời điểm chưa thực sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo công tác thực hiện quyền trẻ em.

- Sự phối hợp giữa các phòng, ban ngành đôi lúc còn thiếu đồng bộ, chưa chặt chẽ, chưa có nhiều chính sách riêng dành cho trẻ em.

- Công tác tuyên truyền về Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác BVCSSTE còn hạn chế, chưa thường xuyên, một số cấp ủy, chính quyền, các ngành và một bộ phận nhân dân nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác bảo vệ và chăm sóc và giáo dục trẻ em đối với sự phát triển.

- Việc quy hoạch, đầu tư xây dựng các khu vui chơi giải trí, điểm vui chơi dành cho trẻ em chưa nhiều. Các thiết chế văn hóa, thông tin cơ sở, các trang thiết bị phục vụ hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em còn nghèo nàn, chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi tuy đã giảm nhưng vẫn cao so với bình quân chung của cả nước

2.2. Nguyên nhân.

- Tác động của mặt trái cơ chế thị trường, ô nhiễm môi trường, tệ nạn xã hội, ma túy, mại dâm, văn hóa phẩm có nội dung xấu, lối sống thực dụng, buông thả, sự phân hóa giàu nghèo, đời sống của một số bộ phận dân cư còn nhiều khó khăn.

- Tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước về BVCSSTE liên tục biến động, do hệ thống cán bộ phụ trách trẻ em thay đổi, đặc biệt là mạng lưới cộng tác viên thôn, xóm hiện nay. Dẫn đến việc quản lý và theo dõi các nhóm đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt không được chặt chẽ, công tác phát hiện sớm, can thiệp và trợ giúp các trường hợp trẻ em bị bạo lực, trẻ em bị xâm hại tình dục và trẻ em vi phạm pháp luật chưa kịp thời.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục các chủ trương, chính sách về công tác BVCSSTE chưa thường xuyên, còn thiếu chiều sâu.

- Công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em chưa được nhiều. Nguồn lực đầu tư cho công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em còn hạn hẹp.

- Một số gia đình còn chưa chú trọng rèn luyện kỹ năng sống cho con cái dẫn đến trẻ dễ rơi vào các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, tai nạn thương tích trẻ em, lạm dụng sức lao động trẻ em.

- Ngân sách đầu tư cho công tác BVCSTE còn hạn chế, thiếu các khu vui chơi, thiếu kinh phí đầu tư cho các trang thiết bị dạy học, chưa quan tâm đúng mức đến đội ngũ công tác viên, tình nguyện viên làm công tác BVCSTE ở thôn, xóm.

IV. KẾ HOẠCH NĂM 2021

1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tăng cường quản lý Nhà nước của các cấp, các ngành đối với công tác bảo vệ trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích trẻ em; kiểm soát tình hình tai nạn thương tích trẻ em, đặc biệt là tai nạn đuối nước và tai nạn giao thông. Tạo môi trường sống an toàn lành mạnh để mọi trẻ em đều được bảo vệ, giảm nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; chú trọng bảo vệ trẻ em để không bị xâm hại; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển. Tạo môi trường thuận lợi và nâng cao năng lực của trẻ em trong việc thực hiện quyền tham gia vào các vấn đề liên quan đến trẻ em theo quy định của pháp luật.

2. Các mục tiêu cụ thể

- Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em xuống dưới 1.2%. Trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được quản lý và có các biện pháp can thiệp, trợ giúp kịp thời.

- 95% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng, có cơ hội phát triển.

- 90% các quyết định có liên quan đến trẻ em trong nhà trường, cộng đồng, xã hội được tham vấn ý kiến trẻ em.

- Triển khai thí điểm bơi an toàn cho trẻ.

- Xã, thị trấn đạt chỉ tiêu xã, phường phù hợp với trẻ em.

3. Nội dung các chương trình, đề án hoạt động trọng tâm và các mô hình tiếp tục thực hiện.

- Tiếp tục sự tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chỉ đạo điều hành của chính quyền, nâng cao hiệu quả phối hợp của liên ngành trong việc thực hiện Luật BVCSTE, đưa các mục tiêu, chương trình BVCSTE vào chiến lược phát triển kinh tế xã hội của huyện và các địa phương, lồng ghép các mục tiêu chương trình BVCSTE vào hoạt động chuyên môn của các ban, ngành, đoàn thể và các địa phương, đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hiện quyền tham gia trẻ em vào các vấn đề xã hội, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, của gia đình và toàn xã hội trong việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em

- Nâng cao năng lực thực hiện quyền tham gia của trẻ em, chú trọng đối tượng cán bộ bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp, cán bộ Đoàn, Đội, cha mẹ và trẻ em.

- Tạo cơ hội cho mọi trẻ em đều được bảo vệ, chăm sóc và giáo dục theo quy định của pháp luật dưới nhiều hình thức khác nhau.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, củng cố kiện toàn bộ máy bảo vệ chăm sóc trẻ em các cấp, đào tạo bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, trẻ em các cấp.

- Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường, các ban, ngành đoàn thể trong hoạt động chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trẻ em.

- Tổ chức công tác kiểm tra, theo dõi, giám sát, đánh giá công tác kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

UBND huyện Triệu Sơn báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội biết và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TBXH (báo cáo);
- TTr Huyện ủy, HĐND huyện (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, LĐ-TBXH

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Trung